

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 92/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị N, sinh năm 1990

Trú tại: ấp A, thị trấn T, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

Bị đơn: Anh Huỳnh Hữu P, sinh năm 1982

Trú tại: ấp P, thị trấn M, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị N và anh Huỳnh Hữu P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị N và anh Huỳnh Hữu P thống nhất ly hôn.

- Về con chung: Anh Huỳnh Hữu P thống nhất để chị Bùi Thị N nuôi cháu Huỳnh Hữu T, sinh ngày 21/01/2010 và cháu Huỳnh Thị Quỳnh N, sinh ngày 04/8/2012 cho đến khi cháu T, cháu N tròn 18 tuổi. Anh Huỳnh Hữu P chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có nên không đặt ra giải quyết.

- Về nợ chung: không có nên không xem xét.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, chị Bùi Thị N thống nhất chịu toàn bộ, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai số 0007770 ngày 23/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Chị Bùi Thị N được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS H. Châu Thành;
- THA H. Châu Thành;
- UBND tt. M;
- h. Châu Thành, t. Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Ngô Huỳnh